TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10- HÀ NỘI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
Số: 535/2026/QĐST- HNGĐ	*Thạch Thất, ngày 05 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 504/2026/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2026, giữa:

* ***Nguyên đơn***: Anh **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1983; CCCD số 033083010710 cấp ngày 04/6/2022; nơi cấp Cục CSQLHC về TTXH; Địa chỉ: Thôn H, xã P, tỉnh Hưng Yên;

*** *Bị đơn***: Chị **Nguyễn Thị V**, sinh năm 1986; CCCD số 001186008060, cấp ngày 07/7/2026, nơi cấp: Bộ C; Nơi cư trú: Thôn C , xã T, thành phố Hà Nội;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Giao anh Nguyễn Văn K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Đức A, sinh ngày 18/9/2011; giao chị Nguyễn Thị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu

Nguyễn Thị Lan H, sinh ngày 04/3/2007 và Nguyễn Phúc A1, sinh ngày 18/9/2011. Anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị V có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh K, chị V đến khi có yêu cầu.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Anh K, chị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Anh Nguyễn Văn K tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí anh K đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001984 ngày 23/7/2026 của Thi hành án dân sự khu vực 10 - Hà Nội. Hoàn trả anh Nguyễn Văn K số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND TP. Hà Nội;*
- *VKSND khu vực 10 - Hà Nội;*
- *Phòng THADS khu vực 10 - Hà Nội;*
- *UBND xã Phạm Ngũ Lão, tỉnh Hưng Yên;*
- *Anh Kiên, chị Vui;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thủy